

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

Số: 1509 /TTr-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Cao Bằng, ngày 15 tháng 6 năm 2022

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bình tuyến, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Thực hiện kết luận chỉ đạo của Đồng chí Triệu Đình Lê, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh tại Phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thường kỳ tháng 3 năm 2022 (tại Thông báo số 91/TB-KL ngày 29/3/2022 của Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng);

Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh xây dựng dự thảo Nghị quyết Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bình tuyến, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015; Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 76/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bình tuyến, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Cao Bằng (gọi tắt là Nghị quyết số 76/2016/NQ-HĐND).

Tuy nhiên, đến nay các căn cứ áp dụng pháp luật tại Nghị quyết số 76/2016/NQ-HĐND không còn phù hợp với các quy định hiện hành, cụ thể như sau:

- Luật Bảo vệ và Phát triển rừng số 29/2004/QH11 ngày 14/12/2004 đã hết hiệu lực và thay thế bởi Luật Lâm nghiệp 2017 chính thức có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2019;

- Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được thay thế bởi Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính (sửa đổi bởi Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính).

VP. ĐƠN VÀ HỒ SƠ
ĐẾN SỐ:.....
Ngày 16/6/2022
Chuyên.....
LƯU SỐ SỔ:.....

- Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính được thay thế bởi Thông tư số 303/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc in, phát hành, quản lý, sử dụng các loại chứng từ thu tiền phí, lệ phí thuộc ngân sách nhà nước.

Để đảm bảo phù hợp với quy định tại Luật Phí và lệ phí và tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành; đồng thời đảm bảo công tác quản lý giống cây trồng lâm nghiệp theo đúng quy định, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu đăng ký bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Việc xây dựng Nghị quyết **Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Cao Bằng (đối với hoạt động bình tuyển, công nhận do cơ quan địa phương thực hiện)** theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 6 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí và đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh Ban hành Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 76/2016/NQ-HĐND là cấp thiết, nhằm đảm bảo phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Quy định cụ thể việc thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Cao Bằng nhằm thay thế Nghị quyết số 76/2016/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

- Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sản xuất kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp phải thực hiện đăng ký, chịu sự kiểm tra, thẩm định, đánh giá chất lượng giống cây trồng lâm nghiệp của cơ quan Quản lý nhà nước đúng theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Trình tự, thủ tục xây dựng Nghị quyết phải đảm bảo tuân thủ quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở pháp lý để soạn thảo, trình ban hành Nghị quyết

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

- Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

- Luật Phí và lệ phí ngày 25/11/2015;

- Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;

- Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;

- Nghị định số 27/2021/NĐ-CP ngày 25/3/2021 của Chính phủ về quản lý giống cây trồng lâm nghiệp;

- Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật quản lý thuế;

- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Thông tư số 22/2021/TT-BNNPTNT ngày 29/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định danh mục loài cây trồng lâm nghiệp chính, công nhận giống và nguồn giống cây trồng lâm nghiệp.

2. Tình hình soạn thảo

UBND tỉnh giao Sở Nông nghiệp và PTNT là cơ quan chủ trì soạn thảo Dự thảo Nghị quyết. Trong quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết, cơ quan chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan; tham khảo quy định của một số tỉnh đã ban hành quy định; soạn thảo dự thảo xin ý kiến của các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan; đã tiến hành đăng tải dự thảo Nghị quyết trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và Cổng thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; tổng hợp ý kiến góp ý của các tổ chức, cá nhân, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết.

Các cơ quan, đơn vị đều nhất trí sự cần thiết, nội dung và dự thảo Nghị quyết. Tổng số cơ quan, đơn vị tham gia ý kiến là 24 đơn vị, trong đó: Ý kiến nhất trí hoàn toàn với dự thảo: 14 ý kiến; Ý kiến đóng góp: 10 ý kiến;

Sau khi có ý kiến của các cơ quan, đơn vị, địa phương, cơ quan chủ trì soạn thảo đã tiếp thu, bổ sung, hoàn chỉnh gửi Sở Tư pháp thẩm định, trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp (tại Báo cáo số 90/BCTĐ-STP ngày 01/6/2022), cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục hoàn thiện dự thảo Nghị quyết.

Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức lấy ý kiến của thành viên UBND tỉnh về Dự thảo Nghị quyết và thống nhất trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua để làm cơ sở triển khai thực hiện.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục: Dự thảo Nghị quyết được xây dựng theo hình thức quy định trực tiếp gồm 4 điều.

2. Nội dung cơ bản của Dự thảo Nghị quyết

Điều 1. Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và sử dụng phí bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng; phí bình tuyển công nhận vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

2. Đối tượng nộp phí

Các tổ chức, cá nhân có nhu cầu đăng ký bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng; công nhận vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống phải nộp phí.

3. Mức thu phí

a) Phí bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, mức thu 2.000.000 đồng/1 lần bình tuyển, công nhận;

b) Phí bình tuyển, công nhận vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống, mức thu 5.000.000 đồng/1 lần bình tuyển, công nhận.

4. Đối tượng miễn giảm: Không

5. Tổ chức thu phí

Chi cục Kiểm lâm Cao Bằng (*cơ quan có thẩm quyền công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp tại địa phương*) là tổ chức thu phí bình tuyển công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống.

6. Kê khai, nộp phí

a) Chậm nhất là ngày 05 hằng tháng, tổ chức thu phí phải gửi số tiền phí đã thu của tháng trước vào tài khoản phí chờ nộp ngân sách mở tại Kho bạc Nhà nước.

b) Tổ chức thu phí thực hiện kê khai phí theo tháng và quyết toán phí theo năm theo quy định tại Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế.

7. Quản lý và sử dụng phí

a) Đối với phí bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống, đơn vị thu phí được để lại 80% (tám mươi phần trăm) trong tổng số tiền thu được để trang trải cho việc thu phí theo quy định tại Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí; số còn lại 20% (hai mươi phần trăm) phải nộp vào ngân sách nhà nước theo mục lục ngân sách nhà nước hiện hành.

b) Các nội dung khác liên quan đến việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí không quy định tại Nghị quyết này được thực hiện theo hướng dẫn tại Luật Phí và lệ phí; Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí; Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thông tư số 106/2021/TT-BTC, ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết và báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4. Nghị quyết này bãi bỏ Nghị quyết số 76/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bình tuyển công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

3. Thời gian dự kiến đề nghị xem xét: UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét thông qua tại kỳ họp thường kỳ tháng 7 năm 2022 HĐND khoá XVII nhiệm kỳ 2021-2026.

(Gửi kèm theo: 1. Dự thảo Nghị quyết; 2. Báo cáo thẩm định dự thảo Nghị quyết của Sở Tư pháp; 3. Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của cơ quan chủ trì soạn thảo; 4. Báo cáo tổng hợp, giải trình tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan chủ trì soạn thảo; 5. Bản chụp các văn bản góp ý)./.

Trên đây là tờ trình dự thảo Nghị quyết Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban KTNS HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Thành viên UBND tỉnh;
- CVP, các PCVPUBND tỉnh;
- Các sở: NN&PTNT; Tư pháp; TC;
- Lưu: VT, KT(pvT)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Hoàng Xuân Ánh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2022/NQ-HĐND

Cao Bằng, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bình tuyến, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ 7**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và Lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý thuế;

Căn cứ Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật quản lý thuế;

Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thông tư số 106/2021/TT-BTC, ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý

và sử dụng phí bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và sử dụng phí bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng; phí bình tuyển công nhận vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

2. Đối tượng nộp phí: Các tổ chức, cá nhân có nhu cầu đăng ký bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng; công nhận vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống phải nộp phí.

3. Mức thu phí

a) Phí bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng 2.000.000 đồng/1 lần bình tuyển, công nhận;

b) Phí bình tuyển, công nhận vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống mức thu 5.000.000 đồng/1 lần bình tuyển, công nhận.

4. Đối tượng miễn giảm: Không

5. Tổ chức thu phí

Chi cục Kiểm lâm tỉnh (cơ quan có thẩm quyền công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp tại địa phương) là tổ chức thu phí bình tuyển công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống.

6. kê khai, nộp phí

a) Chậm nhất là ngày 05 hằng tháng, tổ chức thu phí phải gửi số tiền phí đã thu của tháng trước vào tài khoản phí chờ nộp ngân sách mở tại Kho bạc Nhà nước.

b) Tổ chức thu phí thực hiện kê khai phí theo tháng và quyết toán phí theo năm theo quy định tại Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của của Luật quản lý thuế.

7. Quản lý và sử dụng phí

a) Đối với phí bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống, đơn vị thu phí được để lại 80% (tám mươi phần trăm) trong tổng số tiền thu được để trang trải cho việc thu phí (quy định tại Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí); số còn

lại 20% (hai mươi phần trăm) phải nộp vào ngân sách Nhà nước theo mục lục ngân sách Nhà nước hiện hành.

b) Các nội dung khác liên quan đến việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí không quy định tại Nghị quyết này được thực hiện theo hướng dẫn tại Luật phí và lệ phí; Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí; Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết và báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 76/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bình tuyển công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Nghị quyết này đã được kỳ họp thứ 8 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2021 - 2026 thông qua ngày.....tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày.....tháng..... năm 2022./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính (Vụ pháp chế);
- Bộ NN và PTNT (Vụ pháp chế);
- Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn ĐBQH, đại biểu HĐND tỉnh;
- Ban Kinh tế ngân sách HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Huyện ủy, Thành ủy, HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm thông tin – Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Triệu Đình Lê

Cao Bằng, ngày 01 tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bình tuyến, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020:

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 994/SNN-KL ngày 25 tháng 5 năm 2022 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cao Bằng về việc đề nghị thẩm định dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh. Sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị quyết Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bình tuyến, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

1. Sự phù hợp của nội dung dự thảo nghị quyết với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo nghị quyết với hệ thống pháp luật

Nội dung dự thảo Nghị quyết phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất với hệ thống pháp luật.

2. Sự phù hợp của nội dung dự thảo nghị quyết với các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên

Nội dung dự thảo Nghị quyết phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên.

3. Về ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản

Dự thảo đã thực hiện theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Bên cạnh đó, đề nghị dự thảo chỉnh sửa các nội dung sau:

- Tại căn cứ pháp lý thứ 8 dự thảo cần bỏ các từ “về” trước 02 cụm từ “hướng dẫn” và cụm từ “sửa đổi, bổ sung” cho chính xác với tên văn bản viện dẫn làm căn cứ pháp lý.

UBND TỈNH CAO BẰNG
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

Số: 990/BC-SNN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cao Bằng, ngày 25 tháng 5 năm 2022

BÁO CÁO

Về việc tiếp thu, giải trình ý kiến của các cơ quan, ban, ngành về dự thảo Nghị quyết Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bình tuyến, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Thực hiện nội dung Công văn số 1008/UBND-TH ngày 29 tháng 4 năm 2022 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc đôn đốc xây dựng Nghị quyết về phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì và phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bình tuyến, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Ngày 25 tháng 4 năm 2022, đã gửi Công văn số 721/SNN-KL về việc đề nghị các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị, cá nhân có liên quan tham gia, góp ý về nội dung Dự thảo Nghị quyết. Đến ngày 20/5/2021, Sở Nông nghiệp và PTNT nhận được 24 Công văn góp ý của các Sở, ban, ngành có liên quan gồm:

1. Các đơn vị nhất trí: 14
2. Các đơn vị có ý kiến góp ý: 10

(Chi tiết các đơn vị nhất trí, các đơn vị có ý kiến góp ý tại Bảng tổng hợp nội dung tiếp thu, giải trình ý kiến kèm theo)

Tất cả các ý kiến góp ý được tổng hợp, tiếp thu, giải trình và chỉnh sửa hoàn thiện để gửi Sở Tư pháp thẩm định và thực hiện các trình tự theo quy định./.

Nơi nhận:

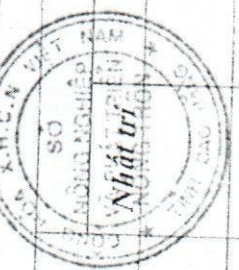
- UBND tỉnh (b/c);
- Các Sở: Tư pháp, Tài chính;
- Giám đốc, PGĐ (đ/c Chương);
- Chi cục Kiểm lâm;
- Lưu VT.



Nguyễn Thái Hà

BẢNG TỔNG HỢP NỘI DUNG GIẢI TRÌNH, TIẾP THU, Ý KIẾN GÓP Ý CỦA CÁC CƠ QUAN, BAN, NGÀNH
 Dự thảo Nghị quyết Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bình tuyến, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

T T	Đơn vị	Công văn số	Ý kiến góp ý		
			Nội dung góp ý chính sửa bổ sung	Nội dung tiếp thu và làm rõ	
1	CÁC ĐƠN VỊ NHẬT TRÍ VỚI NỘI DUNG DỰ THẢO				
1	Ủy ban MTTQ tỉnh	Số: 1316/MTTQ-BTT ngày 26/4/2022	X		
2	Sở Ngoại vụ	Số: 565/SNgV-TTr, ngày 26/4/2022	X		
3	Sở Nội vụ	Số: 884/SNV-TTr ngày 29/4/2022	X		
4	Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch	Số: 439/SVHTTDL-QL.VHGD ngày 09/5/2022	X		
5	Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh	Số: 690/BQL-KHTH ngày 04/5/2022	X		
6	UBND Thành phố	Số: 911/UBND-KT ngày 05/5/2022	X		
7	UBND huyện Hòa An	Số: 586/UBND-NN ngày 29/4/2022	X		
8	UBND huyện Hà Quảng	Số: 1259/UBND-NN, ngày 06/5/2022	X		
9	UBND huyện Bảo Lâm	Số: 948/UBND-NN ngày 11/5/2022	X		
10	UBND huyện Hạ Lang	Số: 408/UBND-NN, ngày 15/5/2022	X		



11	UBND huyện Quảng Hòa	Số 563/UBND-NN, ngày 19/5/2022	x
12	UBND huyện Bảo Lạc	Số 651/UBND-NN, ngày 18/5/2022	x
13	Thanh tra tỉnh	Số 289/TT-VP, ngày 18/5/2022	x
14	Ban Dân tộc	Số 445/BDT-CSDT ngày 23/5/2022	x

II CÁC ĐƠN VỊ CÓ Ý KIẾN GÓP Ý, BỔ SUNG

1	Sở Giao thông vận tải	Số 1053/SGTVT- KHKT&QLGT, ngày 04/5/2022	<p>- Đề nghị điều chỉnh tên Nghị quyết như sau: "Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 76/2016/NQ-HĐND, ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh Cao Bằng quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bình tuyến, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Cao Bằng".</p> <p>- Đề nghị điều chỉnh Điều 1 như sau: "Điều 1. Nhất trí thông qua Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 76/2016/.....</p> <p>1. Sửa đổi điểm b Khoản 6 Điều 1 như sau:</p> <p>b) Tổ chức thu phí thực hiện kê khai phí theo tháng và quyết toán phí theo năm theo quy định tại Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật quản lý thuế.</p> <p>2. Sửa đổi điểm c Khoản 7 Điều 1 như sau:</p> <p>c) Các nội dung khác liên quan đến việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí không quy định tại</p>
---	-----------------------	--	---

- Sau khi rà soát lại quy trình dự thảo Nghị quyết cơ quan soạn thảo xét thấy cần ban hành Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 76/2016/NQ-HĐND, ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh Cao Bằng quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bình tuyến, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Nghị quyết này được thực hiện theo hướng dẫn tại Luật phí và lệ phí; Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí; Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thông tư số 106/TT-BTC, ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

2 Sơ Y tế

Số 2216/SYT-KHHC,
ngày 10/5/2022

Dự thảo Nghị quyết một số chỗ có ghi "Nghị quyết số 76/2016/NQ-HHND..."

- Đã tiếp thu ý kiến và sửa lại thành Nghị quyết số 76/2016/NQ-HHND..."

3 Sơ Tư pháp

Số 425/STP-NVI
ngày 10/5/2022

1. Đối với dự thảo Tờ trình: cơ quan soạn thảo cần đảm bảo các nội dung dự thảo Tờ trình theo mẫu số 03 phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016.....

- Đã tiếp thu rà soát và dự thảo theo mẫu số 03 phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định 154/2020/ND-CP

2. Đối với dự thảo Nghị quyết

a) Về nội dung: tên dự thảo Nghị quyết không thống nhất với nội dung dự thảo....

- Tại Điều 1

+ Tại tên Điều dự thảo cần trình bày thống nhất

- Đã tiếp thu và chỉnh sửa theo ý kiến góp ý

với tên dự thảo Nghị quyết.

- + Về mức thu phí, khoản 2, Điều 1 thông tư số 106/TT-BTC ngày 26/11/2021....Bộ trưởng Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 207/2016/TT-BTC ngày 09 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực trồng trọt và giồng cây lâm nghiệp và Thông tư số 14/2018/TT-BTC ngày 07 tháng 02 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 207/2016/TT-BTC. Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, đổi chiếu mức thu phí tại Điều 2 Thông tư số 14/2018/TT-BTC để quy định mức thu phí hợp lý tại địa phương
- + Tại khoản 5 dự thảo căn quy định cụ thể đơn vị thực hiện thu phí

- Tại Điều 3 dự thảo Nghị quyết quy định " *Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày thông qua*" là chưa phù hợp với quy định tại khoản 1 điều 151 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020): "*Thời điểm có hiệu lực của toàn bộ hoặc một phần văn bản quy phạm pháp luật được quy định tại văn bản đó... không sớm hơn 10 ngày kể từ ngày thông qua hoặc ký ban hành đối với văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh...*"

b) Về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản

- Tại căn cứ pháp lý:

+ Cơ quan soạn thảo nên gộp các căn cứ thứ nhất và căn cứ thứ hai; Căn cứ thứ 3 và căn cứ

- Tại thông tư số 14/2018/TT-BTC, ngày 07/02/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 207/2016/TT-BTC quy định Phí bảo hộ giồng cây lâm nghiệp công nhận làm phần tuyên chọn, công nhận vườn giồng, công nhận nguồn gốc lô giồng, lô con giồng mà không quy định mức thu đối với phí bình tuyến công nhân cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giồng cây lâm nghiệp, rừng giồng đơn vị soạn thảo xây dựng mức thu phí theo Nghị quyết số 76/2016/NQ-HĐND.

- Đã tiếp thu và chỉnh sửa theo ý kiến góp ý

- Đã tiếp thu và gộp các căn cứ có liên quan thành 01 dòng

theo ý kiến góp ý, đã sửa và
viện dẫn tên văn bản chính
xác.

- Đã tiếp thu và chỉnh sửa
theo ý kiến góp ý

thứ 4 thành 01 dòng vì các căn cứ pháp lý này
có liên quan với nhau.

- Tại căn cứ thứ 8 và căn cứ thứ 9 dự thảo cần
viện dẫn chính xác tên văn bản,...

- Tại dòng chữ "Xét Tờ trình số /TTr-UBND
ngày... tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân
tỉnh về việc ban hành Nghị quyết số 76/2016...."
" dự thảo cần trình bày để thống nhất với mẫu
số 16 Phụ lục 1 ban hành kèm theo Nghị định
số 154/2020/NĐ-CP, cụ thể:

"Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày... tháng 7
năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo
Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp,
quản lý và sử dụng phí bình tuyến, công nhận
cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm
nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Cao
Bằng; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế ngân
sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận
của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ
họp."

- Đối với Bản dự thảo Thuyết minh xây dựng
Nghị quyết sửa đổi bổ sung căn bổ sung tên
dây dù "Thuyết minh xây dựng Nghị quyết sửa
đổi bổ sung Nghị quyết số 76/2016/NQ-HĐND
ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân
dân tỉnh Cao Bằng Quy định mức thu, chế độ
thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bình tuyến,
công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống
cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh
Cao Bằng"

1. Đối với Dự thảo Tờ trình, đề nghị sửa nội
dung tờ trình theo mẫu số 03/Phụ lục V kèm
theo Nghị định 154/2020/NĐ-CP.

2. Đối với Dự thảo Nghị quyết:
lại căn cứ pháp lý, đề nghị cơ quan soạn thảo

- Đã tiếp thu và chỉnh sửa
theo ý kiến góp ý tại Bản
Thuyết minh xây dựng Nghị
quyết

- Đã tiếp thu và chỉnh sửa tại
Dự thảo tờ trình

- Đã tiếp thu và bổ sung căn
cứ tại Dự thảo Nghị quyết

Số 655/UBND-NN
ngày 11/5/2022

4 UBND huyện Thạch An

Số 673/SLĐTBXHJ-
BTXH, ngày
16/5/2022

Sở Lao động - Thương binh
và Xã hội

5

bổ sung căn cứ:

- Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý thuế.

- Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật quản lý thuế.

Đề nghị rà soát các lỗi trong Dự thảo Tờ trình và Dự thảo Nghị quyết, cụ thể chỉnh sửa: "Nghị quyết số 76/2016/NQ-HĐND" thành "Nghị quyết số 76/2016/NQ-HĐND"

- Đã tiếp thu ý kiến và chỉnh sửa

- Đã tiếp thu và chỉnh sửa theo ý kiến góp ý

Số 854/SGD&ĐT-TT.
ngày 18/5/2022

6 Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Tại Điều 1 Dự thảo Nghị quyết đề nghị sửa đổi như sau: "Điều 1. Nhất trí thông qua Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 76/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bình tuyến, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Cao Bằng như sau:
1. Điểm b khoản 6 Điều 1 được sửa đổi như sau: b) Tổ chức thu phí thực hiện kê khai, nộp số tiền phí thu được theo tháng, quyết toán năm theo quy định tại Luật Quản lý thuế, Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế.

2. Điểm c khoản 7 Điều 1 được sửa đổi như sau: c) Các nội dung khác liên quan đến thu, nộp, quản lý và sử dụng phí không quy định tại Nghị quyết này được thực hiện theo quy định tại Luật Phí và lệ phí; Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính

Số 816/CTCBA-
NVDTPC, ngày
19/5/2022

7 Cục Thuế tỉnh

phù quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí; Luật Quản lý thuế; Nghị định số 126/2020/NĐ-CP; Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thông tư số 106/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về in, phát hành, quản lý và sử dụng các loại chứng từ thu tiền phí, lệ phí thuộc ngân sách nhà nước và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).

Lý do sửa đổi: Tại Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung ghi đây đủ các nội dung như Nghị quyết số 76/2016/NQ-HĐND. Trong đó có chỉnh sửa về nội dung kê khai nộp phí cấp nhật văn bản theo quy định của pháp luật hiện hành do văn bản quy định trước đây đã hết hiệu lực; các nội dung khác về phạm vi điều chỉnh, đối tượng nộp phí, mức thu phí, đối tượng miễn giảm, tổ chức thu phí không có sự thay đổi so với Nghị quyết số 76/2016/NQ-HĐND. Ý kiến của Cục Thuế đối với những nội dung không sửa đổi, bổ sung so với Nghị quyết số 76/2016/NQ-HĐND thì không cần thiết đưa vào Dự thảo Nghị quyết. 2. Đối với các nội dung khác, Cục Thuế nhất trí với ban dự thảo, không có ý kiến sửa đổi, bổ sung.

Số 1496/STNMT-
KHTN, ngày
20/5/2022

8 Sơ Tài nguyên và Môi trường

Cấu trúc, bố cục của dự thảo Nghị quyết do Sở Nông nghiệp và PTNT xây dựng chưa đúng theo hướng dẫn tại Mẫu số 36 Phụ lục I ban

- Đã tiếp thu ý kiến và chỉnh sửa

hình kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Vậy, đề nghị Cơ quan soạn thảo tiếp tục nghiên cứu, xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung theo đúng quy định tại Mẫu số 36 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP

- Tại phần căn cứ pháp lý Tờ trình đề nghị ban hành nghị quyết, đề nghị bổ sung thêm căn cứ: "Luật Trồng trọt ngày 19 tháng 11 năm 2018".

- Tại khoản 5 dự thảo Nghị quyết căn quy định cụ thể đơn vị thu phí

- Đã bổ sung theo ý kiến góp ý

- Đã tiếp thu và làm rõ quy định cụ thể như sau: Chi cục Kiểm lâm (cơ quan có thẩm quyền công nhân nguồn giống cây trồng lâm nghiệp tại địa phương) là tổ chức thu phí bình tuyến công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống

- Tại khoản 7, Điều 1 dự thảo Nghị quyết, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, xem xét chỉnh sửa tỷ lệ để lại cho phù hợp với đề án quy định mức thu...

- Qua nghiên cứu, xem xét tình hình thực tế về công tác quản lý giống cây trồng lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh, cơ quan soạn thảo xét thấy tỷ lệ để lại như đề án là phù hợp và theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí.

- Dự thảo Nghị quyết: Tại Điều 1, khoản 3, mục b: “ b) Phí bình tuyển, công nhận giống cây lâm nghiệp, rừng giống mức thu 5.000.000 đồng/1 lần bình tuyển, công nhận” thành “b) Phí bình tuyển, công nhận vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống mức thu 5.000.000 đồng/1 lần bình tuyển, công nhận”.

- Dự thảo Tờ trình: Tại mục 3. Nội dung Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung, nội dung 3. Mức thu phí, ý b: b) Phí bình tuyển, công nhận giống cây lâm nghiệp, rừng giống mức thu 5.000.000 đồng/1 lần bình tuyển, công nhận” thành “b) Phí bình tuyển, công nhận vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống mức thu 5.000.000 đồng/1 lần bình tuyển, công nhận”.

Số 695/SCT-
KHTCTH